TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **71**/2024/HSST;
Ngày: 10/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG - TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Cao Tuấn**;

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông: **Nguyễn Văn Vân;**

Bà: **Lê Thị Gắn**;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Minh Tân** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 292/2024/QĐST-HS ngày 20/8/2024 và Thông báo dời phiên tòa số 44/2024/TB-TA ngày 09/9/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm xxxx (tên thường gọi L), tại Bình Phước; Căn cước công dân số xxxxxxxxxxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/11/2022; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nơi ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc kinh; Giới tính nam; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L1 (chết) và bà Lê Thị Anh Đ (chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim L2 (đã ly hôn) và 02 con (lớn nhất sinh năm xxxx, nhỏ nhất sinh năm xxxx); Tiền án: 01 lần, ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân Thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 58/2019/HS-ST ngày 26/11/2019, bị cáo T đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/01/2021 theo Giấy chứng nhận số 40 ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Trạm giam A1 thuộc Cục C2 Bộ C3. Tại Bản án số 58/2019/HS-ST ngày

26/11/2019 của Tòa án nhân dân Thị xã Phước Long buộc Nguyễn Văn T nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm: 312.000 đồng (Ba trăm mười hai nghìn đồng) và liên đới bồi thường: 6.240.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng), tuy nhiên bị cáo T chưa thực hiện xong đối với quyết định trên. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 28/3/2024 thì chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 lần, ngày 19/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 (Hai bốn) tháng kể từ ngày chấp hành theo Quyết định số: 17/QĐ-TA. Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là ngày 28/3/2024 thì bị cáo T không được xem như chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính (chưa xóa tiền sự).

Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng**: **Huỳnh Khánh M** – sinh năm xxxx; Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 28/3/2024, Công an huyện G phối hợp Công an thị trấn V, Đồn biên phòng K, Công an huyện B, tỉnh Bình Phước bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ số G nhà T thuộc khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang. Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh dạng nỏ bên trong có chứa chất nghi là ma túy để trên sàn nhà;

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh dạng nỏ bên trong có chứa chất nghi là ma túy gắn trên chai nhựa nắp đỏ để trên sàn nhà;

- 01 (một) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu xanh lá có chứa chất nghi là ma túy để trong hộp nhựa màu xanh quấn băng keo màu vàng;

- 01 (một) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu xanh lá có chứa chất nghi là ma túy;

- 01 (một) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu đỏ có chứa chất nghi là ma túy;

- 03 (ba) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu đỏ có chứa chất nghi là ma túy;

- 01 (một) túi nylong màu trắng có chữ COTTON BUDS bên trong có chứa 05 (năm) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu xanh dương có chứa chất nghi là ma túy và 02 (hai) gói nylong hàn kín có một đầu viền kéo màu đỏ có chứa chất nghi là ma túy.

- 01 (một) bình gas hiệu BLuestar;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín;

- 02 (hai) hột quẹt tự chế;

- 24 (hai mươi bốn) gói nylong dạng túi zip bên trong không chứa gì;

- 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng;

- 02 (hai) kéo kim loại màu trắng;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương;

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh lá có quấn băng keo màu vàng;

- 01 (một) túi vải màu đen có chữ MEIJIELUO;

- 01 (một) chai nhựa màu trắng có chữ Phan Tả Diệp;

- 01 (một) hộp giấy màu đen, đỏ có chữ LED;

- 01 (một) hộp giấy màu đen;

- 01 (một) cân tiểu ly có chữ Amput;

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín (ống bản to);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím đen, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Biên bản xét nghiệm ma túy ngày 28/3/2024 của Công an thị trấn V, huyện G đối với bị cáo Nguyễn Văn T cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 28/03/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 141/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang giám định thành phần chất ma túy đã thu được, mẫu cần giám định được niêm phong trong các bì thư ký hiệu lần lượt là 1, 2, 3, 4, 5 trên mỗi bì thư có các chữ ký ghi tên Trần Khoa N, Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C, Nguyễn Thị Kim L3, Phan Phan Minh T1, chữ kí in họ tên: Thiếu tá Nguyễn Thanh S và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN THỊ TRẤN VÀM LÁNG – CÔNG AN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG – TỈNH TIỀN GIANG

Tại Kết luận giám định số: 50/KTHS ngày 30/03/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh T kết luận như sau:

Gói 1 (kí hiệu 1): Các mẫu tinh thể màu trắng trong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1795 gam, loại Methamphetamine.

Gói 2 (kí hiệu 2): Các mẫu tinh thể màu trắng trong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2252 gam, loại Methamphetamine.

Gói 3 (kí hiệu 3): Các mẫu tinh thể màu trăng trong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3508 gam, loại Methamphetamine.

Gói 4 (kí hiệu 4): Các mẫu tinh thể màu trăng trong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 6,7441 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu kí

hiệu M4.1 có khối lượng 0,1436 gam, mẫu kí hiệu M4.2 có khối lượng 6,6005 gam).

Gói 5 (kí hiệu 5): Các mẫu tinh thế màu trắng trong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 2,9639 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu kí hiệu M5.1 có khối lượng 0,8164 gam, mẫu kí hiệu M5.2 có khối lượng 0,5405 gam, mẫu kí hiệu M5.3 có khối lượng 0,5663 gam), mẫu kí hiệu M5.4 có khối lượng 0,1294 gam, mẫu kí hiệu M5.5 có khối lượng 0,1236 gam, mẫu kí hiệu M5.6 có khối lượng 0,1178 gam, mẫu kí hiệu M5.7 có khối lượng 0,1411 gam, mẫu kí hiệu M5.8 có khối lượng 0,1215 gam, mẫu kí hiệu M5.9 có khối lượng 0,1987 gam, mẫu kí hiệu M5.10 có khối lượng 0,2086 gam).

Tại cáo trạng số 53/CT-VKS.GCĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông giữ quyền công tố vẫn giữ y quan điểm về tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 07 năm tù. Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án số 47/2024/HS-ST ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cho bị cáo khi lượng hình.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/1 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1556 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/2 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1976 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/3 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên

Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,3274 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylong trong suốt, có viền màu xanh lá một đầu bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/4 ngày 28 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.1) chứa 0,1290 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.1); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.2) chứa 6,4856 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.2); 01 (một) gói nylong trong suốt có viên xanh lá bị cắt một đầu và 01 (một) gói nylong trong suốt có viền đỏ đều bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/5 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TINH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu MS.1) chứa 0,7888 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.1); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.2) chứa 0,5170 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.2); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.3) chứa 0,5462 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.3); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.4) chứa 0,1075 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.4); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.5) chứa 0,1014 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.5); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.6) chứa 0,0987 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.6); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.7) chứa 0,1197 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.7); có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.8) chứa 0,0970 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.8); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.9) chứa 0,1744 gam ma túy còn lại sau giám định, Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.9), có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.10) chứa 0,1810 gam ma tuý còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.10); 03 (ba) gói nylon trong suốt, viền màu đỏ một đầu đều đã bị cắt để lấy mẫu giám định; 01 túi nylon màu trắng có chữ "COTTON BUDS" bên trong chứa: 05 (năm) gói nylon trong suốt, có viền màu

xanh dương một đầu và 02 (hai) gói nylon trong suốt, có viền màu đỏ một đầu đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bình gas hiệu Bluestar.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín.

+ 02 (hai) hột quẹt tự chế.

+ 24 (hai mươi bốn) gói nylong dạng túi zip bên trong không chứa gì.

+ 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng.

+ 02 (hai) kéo kim loại màu trắng.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương.

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh lá có quấn băng keo màu vàng.

+ 01 (một) túi vải màu đen có chữ MEIJELUO.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng có chữ Phan Tả Diệp.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen, đỏ có chữ LED.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen.

+ 01 (một) cân tiểu ly có chữ Amput.

+ 01 (một) đoạn ông nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín (loại ống bản to).

- Đề nghị trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím đen, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Đối với người thanh niên tên L6 đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo T không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G không có căn cứ để triệu tập làm việc, khi nào có thông tin sẽ tiếp tục triệu tập để làm việc xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đ1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội là vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 28/3/2024, Công an huyện G phối hợp Công an

thị trấn V, Đồn biên phòng K, Công an huyện B, tỉnh Bình Phước kiểm tra phòng trọ số G nhà T thuộc khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 10,4635 gam, loại Methamphetamine.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

……...

g) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng, chất ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến tinh thần, tâm trí của con người làm cho người sử dụng không làm chủ được hành vi của mình, chất

ma túy không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bị cáo mà còn có thể dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Nhà nước bằng nhiều biện pháp thông tin rộng rãi cho mọi người dân nhận thức được tác hại nguy hiểm của chất ma túy. Bị cáo biết tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý tìm mua chất ma túy về để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xem thường pháp luật của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn T chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc chưa được xóa. Ngày 26/7/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 47/2024/HS-ST nên cũng cần xem xét khi lượng hình. Đồng thời do Bản án số 47/2024/HS-ST ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã có hiệu lực pháp luật, nên cần tổng hợp hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng:

- Xét cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/1 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1556 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/2 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1976 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/3 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,3274 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylong trong suốt, có viền màu xanh lá một đầu bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/4 ngày 28 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.1) chứa 0,1290 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.1); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.2) chứa 6,4856 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.2); 01 (một) gói nylong trong suốt có viên xanh lá bị cắt một đầu và 01 (một) gói nylong trong suốt có viề đỏ đều bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/5 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TINH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu MS.1) chứa 0,7888 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.1); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.2) chứa 0,5170 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.2); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.3) chứa 0,5462 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.3); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.4) chứa 0,1075 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.4); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.5) chứa 0,1014 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.5); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.6) chứa 0,0987 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.6); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.7) chứa 0,1197 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.7); có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.8) chứa 0,0970 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.8); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.9) chứa 0,1744 gam ma túy còn lại sau giám định, Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.9), có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.10) chứa 0,1810 gam ma tuý còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.10); 03 (ba) gói nylon trong suốt, viền màu

đỏ một đầu đều đã bị cắt để lấy mẫu giám định; 01 túi nylon màu trắng có chữ "COTTON BUDS" bên trong chứa: 05 (năm) gói nylon trong suốt, có viền màu xanh dương một đầu và 02 (hai) gói nylon trong suốt, có viền màu đỏ một đầu đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bình gas hiệu Bluestar.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín.

+ 02 (hai) hột quẹt tự chế.

+ 24 (hai mươi bốn) gói nylong dạng túi zip bên trong không chứa gì.

+ 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng.

+ 02 (hai) kéo kim loại màu trắng.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương.

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh lá có quấn băng keo màu vàng.

+ 01 (một) túi vải màu đen có chữ MEIJELUO.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng có chữ Phan Tả Diệp.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen, đỏ có chữ LED.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen.

+ 01 (một) cân tiểu ly có chữ Amput.

+ 01 (một) đoạn ông nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín (loại ống bản to).

- Xét cần trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím đen, không kiểm tra chất lượng bên trong ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] Đối với người tên L6 bán ma túy cho bị cáo T, do bị cáo T chỉ biết tên L6 nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G không có căn cứ để triệu tập làm việc, khi nào có thông tin sẽ tiếp tục triệu tập để làm việc xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Do bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 năm tù tại Bản án số 47/2024/HS-ST ngày 26/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/1 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1556 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/2 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,1976 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong dạng phễu, bên trong phễu không chứa gì.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/3 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín chưa 0,3274 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) gói nylong trong suốt, có viền màu xanh lá một đầu bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/4 ngày 28 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.1) chứa 0,1290 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.1); 01 (một) gói nylong

trong suốt được dán kín (kí hiệu M4.2) chứa 6,4856 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M4.2); 01 (một) gói nylong trong suốt có viên xanh lá bị cắt một đầu và 01 (một) gói nylong trong suốt có viền đỏ đều bị cắt để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bì thư được niêm phong kí hiệu vụ số: 50/5 ngày 30 tháng 03 năm 2024, có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L4 (Giám định viên), Nguyễn Thị Kiều L5 (Giám định viên), Trần Thanh D1 (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Trần Khoa N (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ ghi nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TINH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu MS.1) chứa 0,7888 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.1); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.2) chứa 0,5170 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.2); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.3) chứa 0,5462 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.3); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.4) chứa 0,1075 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.4); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.5) chứa 0,1014 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.5); có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.6) chứa 0,0987 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.6); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.7) chứa 0,1197 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.7); có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.8) chứa 0,0970 gam ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.8); 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.9) chứa 0,1744 gam ma túy còn lại sau giám định, Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.9), có 01 (một) gói nylong trong suốt được dán kín (kí hiệu M5.10) chứa 0,1810 gam ma tuý còn lại sau giám định, loại Methamphetamine (mẫu kí hiệu M5.10); 03 (ba) gói nylon trong suốt, viền màu đỏ một đầu đều đã bị cắt để lấy mẫu giám định; 01 túi nylon màu trắng có chữ "COTTON BUDS" bên trong chứa: 05 (năm) gói nylon trong suốt, có viền màu xanh dương một đầu và 02 (hai) gói nylon trong suốt, có viền màu đỏ một đầu đều bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

+ 01 (một) bình gas hiệu Bluestar.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín.

+ 02 (hai) hột quẹt tự chế.

+ 24 (hai mươi bốn) gói nylong dạng túi zip bên trong không chứa gì.

+ 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ bên trên nắp có gắn ống nhựa màu trắng.

+ 02 (hai) kéo kim loại màu trắng.

+ 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh dương.

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh lá có quấn băng keo màu vàng.

+ 01 (một) túi vải màu đen có chữ MEIJELUO.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng có chữ Phan Tả Diệp.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen, đỏ có chữ LED.

+ 01 (một) hộp giấy màu đen.

+ 01 (một) cân tiểu ly có chữ Amput.

+ 01 (một) đoạn ông nhựa màu trắng một đầu nhọn một đầu hàn kín (loại ống bản to).

- Trả chi bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu tím đen, không kiểm tra chất lượng bên trong ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cao Tuấn

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Công an huyện Gò Công Đông;
- THADS huyện Gò Công Đông;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, án văn.